

ĐẤU TRANH CHỐNG LUẬN ĐIỀU ĐÒI ĐA ĐẢNG TỪ GÓC NHÌN “DÂN THỤ HƯỞNG” TRONG VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TRẦN THỊ BÍCH HUỆ^(*)

HÀ THỊ THÙY DƯƠNG^(**)

Tóm tắt: Trong rất nhiều cách tiếp cận đấu tranh phản bác luận điệu đòi đa đảng của các thế lực thù địch, bài viết này áp dụng cách tiếp cận từ góc độ “Dân thụ hưởng”. Khái niệm “Dân thụ hưởng” là một trong những điểm mới quan trọng về dân chủ được bổ sung trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bài viết phân tích thực trạng mức độ dân thụ hưởng ở các nước có thể chế đa đảng và một đảng, qua đó khẳng định rằng tuy thể chế chính trị ở Việt Nam không phải là đa đảng nhưng Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam rất coi trọng việc làm cho nhân dân thụ hưởng, mà đối với nhân dân thì điều quan trọng là ở chỗ dân thụ hưởng như thế nào chứ không phải là ở chỗ thể chế chính trị là đa đảng hay một đảng.

Từ khóa: Đa đảng; dân thụ hưởng; Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đại hội XIII.

Abstract: In various approaches to counter the demand for a multi-party system by hostile forces, this article adopts the perspective of “People’s Benefits”. The concept of “People’s Benefits” is one of the important new points regarding democracy that was added in the documents of the 13th National Congress of the Communist Party of Vietnam. The article analyzes the current situation of the level of people’s benefits in countries with multi-party and single-party systems, thereby affirming that although the political system in Vietnam is not a multi-party system, the Communist Party of Vietnam and the Vietnamese State attach great importance to ensuring people’s benefits. For the people, what matters is how well they enjoy these benefits rather than whether the political system is a multi-party or single-party one.

Keywords: Multi-party system; people’s benefits; Communist Party of Vietnam; 13th National Congress documents.

Ngày nhận bài: 18/12/2023; Ngày sửa bài: 10/01/2024; Ngày duyệt đăng bài: 27/02/2024.

Mở đầu

Luận điệu đòi đa đảng (đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập) đã được các thế lực thù địch “kêu gào” từ rất lâu với mưu đồ muốn xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chính vì vậy, trong “Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 17/12/1998 về Chiến lược an ninh quốc gia”, Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Bảo vệ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; không chấp nhận đa nguyên chính trị; không để hình thành tổ chức chính trị đối lập, đối trọng với Đảng và Nhà nước”. Trải qua hơn ba mươi năm đổi mới, lý luận về dân chủ của Đảng Cộng sản Việt Nam

ngày càng phát triển, thực tiễn thực hiện dân chủ của Việt Nam ngày càng có nhiều thành tựu, chúng ta càng có thêm những cơ sở lý luận và thực tiễn để phản bác luận điệu thâm độc này. “Dân thụ hưởng” là một thành tựu mới trong nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về dân chủ. Khái niệm này được đề cập nổi bật trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Thành tựu của Việt Nam trong việc thực hiện khẩu hiệu “Dân thụ hưởng” là điểm mấu chốt để khẳng định rằng ở Việt Nam không cần phải đa đảng, và là luận cứ để bác bỏ luận điệu của các thế lực thù địch đòi Việt Nam phải thực hiện đa đảng.

(*) Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: tranthibichhue@hau.edu.vn

(**) Học viện Chính trị khu vực IV.

1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Văn kiện Đại hội XIII về vấn đề dân thụ hưởng

“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” là một phương châm trong thực hiện dân chủ ở Việt Nam, phương châm đó lần đầu tiên được Đảng Cộng sản Việt Nam nói tới trong Chỉ thị số 53-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa V) ngày 28/11/1984 “Về tăng cường công tác quần chúng của Đảng”.

Trải qua 37 năm tiến hành đổi mới (1986), Đảng Cộng sản Việt Nam ngày càng hoàn thiện lý luận về dân chủ nói chung và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” nói riêng.

Trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có sự điều chỉnh, bổ sung phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thành phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”¹. Phương châm mới được bổ sung thêm hai từ “dân giám sát” và “dân thụ hưởng”.

Giám sát rộng hơn kiểm tra, thể hiện tính chủ động, thường xuyên, do đó bổ sung thêm dân giám sát là mở rộng quyền dân chủ của người dân. Đồng thời, Đảng bổ sung thêm từ “dân thụ hưởng”. Khái niệm “dân thụ hưởng” liên quan đến quyền lợi chính đáng của người dân. Dân ở đây là tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội chứ không phải là một thiểu số người nào. Đảng nhận thức và khẳng định rằng, mục tiêu của dân chủ, tiêu chí của dân chủ chính là mang lại lợi ích cho người dân. Người dân được thụ hưởng những thành quả của quá trình phát triển cả về đời sống vật chất và tinh thần. Chủ trương của Đảng là “Lấy con người là trung tâm của phát triển và được chia sẻ những thành quả của quá trình phát triển kinh tế”².

Mục tiêu và thước đo của chế độ dân chủ là “Dân thụ hưởng”, chứ không phải ở những quy định hình thức như đa đảng hay một đảng, tam quyền phân lập hay không tam quyền phân lập. Bởi vì, nếu thực hiện các quyền dân chủ mà dân không được thụ hưởng thì các quyền đó cũng chẳng có ý nghĩa gì đối với dân.

Người dân được biết, được bàn bạc đóng góp ý kiến cho chính sách, pháp luật của nhà nước là để đảm bảo cho chính sách, pháp luật đó thực sự hướng đến lợi ích của nhân dân, không để xảy ra tình trạng cài cắm “lợi ích nhóm”, “lợi ích cá nhân”, “Người dân được kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức và bộ máy nhà nước là để đảm bảo cho các chủ thể này thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, đó là phục vụ nhân dân, không được lạm quyền, không được lộng quyền để tư lợi cá nhân. Do đó “dân thụ hưởng” được đặt ở cuối cùng trong phương châm này.

Mệnh đề “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” có nội dung gần giống như mệnh đề “Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”. Ở mệnh đề này, nhà nước là của nhân dân, nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, nhân dân quyết định nhân sự, chính sách, pháp luật của nhà nước, nhân dân đóng góp ngân sách cho nhà nước hoạt động, nhà nước thực sự phục vụ lợi ích của nhân dân.

Khi đề ra phương châm với nội dung “dân thụ hưởng”, Đảng khẳng định rằng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam là phải phục vụ lợi ích của nhân dân Việt Nam; “Mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân”³; “Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ,

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 1, tr.173.

² Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 2, tr.81.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 1, tr.216.

đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân”⁴.

Theo tinh thần của phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, thước đo đánh giá mức độ dân chủ của một thể chế chính trị là ở chỗ thể chế đó có mang lại lợi ích cho nhân dân hay không, chứ không phải là ở chỗ thể chế có số lượng đảng nhiều hay ít. Về điều này người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Không phải có nhiều đảng thì dân chủ hơn, ít đảng thì ít dân chủ hơn, mỗi nước có hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể khác nhau, điều quan trọng là xã hội có phát triển hay không, nhân dân có được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc không và đất nước có ổn định để ngày càng phát triển đi lên hay không? Đó là tiêu chí quan trọng nhất”⁵.

Một số kẻ rêu rao rằng, Việt Nam thực hiện chế độ “độc đảng”, chế độ đó là độc tài, chuyên quyền, không có dân chủ, và vì vậy Việt Nam không phát triển được; muốn có dân chủ và phát triển thì Việt Nam phải thực hiện đa đảng; “Đa đảng” là “cây gây thân” để làm cho đất nước nhanh chóng thoát khỏi đói nghèo và nhân dân có quyền tự do, dân chủ thực sự. Đó là những trò bịp bợm, xuyên tạc của các thế lực thù địch để che giấu mưu đồ chính trị đằng sau. Bởi chế độ một đảng hay nhiều đảng đều có thể ổn định, phát triển hoặc đều có thể trì trệ, bất ổn và mất dân chủ. Chế độ đa đảng không phải là dấu hiệu của dân chủ và chế độ một đảng không phải là nguyên nhân của mất dân chủ. Chế độ một đảng hay đa đảng đều có những ưu điểm và những mặt khiếm khuyết của nó.

2. Dân chủ trong điều kiện đa đảng và một đảng

Đa đảng cũng có thể có dân chủ mà cũng có thể không có dân chủ. Đa đảng có thể tạo

ra áp lực để đảng cầm quyền phải tự hoàn thiện mình hơn để đảm bảo tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân nếu như tất cả các đảng đều lấy lợi ích của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Tuy nhiên, nếu đa đảng mà các đảng lại chỉ vì lợi ích cục bộ của một nhóm nhỏ trong xã hội thì đa số người dân cũng không được hưởng những lợi ích chính đáng và hợp pháp của mình, do đó cũng sẽ không có dân chủ thật sự hoặc chỉ có dân chủ hình thức.

Khi có nhiều đảng nhưng mỗi đảng chỉ vì lợi ích của nhóm mình mà bất chấp tất cả, chẳng hạn sử dụng các biện pháp đầu đá, bạo lực để tranh giành quyền lực, thì đa đảng có thể gây bất ổn xã hội, làm ngừng trệ các hoạt động kinh tế - xã hội. Ở nhiều nước hiện đang thực hiện đa đảng, hiện tượng đảo chính, xung đột, tranh giành quyền lực giữa các phe phái chính trị đã và đang diễn ra thường xuyên. Ví dụ, đó là các nước như Afghanistan, Pakistan, Thái Lan, Ucraina, Somali, Iraq hay phong trào Mùa Xuân - Ả rập quét qua các nước Trung Đông - Bắc Phi (Ai cập, Libya, Siria, Yemen). Ở các nước đó, kinh tế trì trệ, khủng hoảng, bạo lực gia tăng, nhân dân thất nghiệp, nghèo đói tràn lan. Ở Xyria, xung đột giữa Tổng thống Al-Assad với nhóm chính trị đối lập, nhóm này luôn giữ quan điểm đòi Al-Assad phải từ bỏ quyền lực, đã trở thành nội chiến kéo dài suốt từ năm 2013. Vì xung đột đó cho nên, 600.000 người thiệt mạng, 8 triệu người trong nước ly tán, 6 triệu người phải tìm đường tị nạn ra nước ngoài, chưa kể hạ tầng bị tàn phá tan hoang⁶; 9/10 người hiện đang sống trong cảnh nghèo đói; 60% dân số có nguy cơ bị đói⁷. Ở Yemen, cuộc xung đột giữa phiến quân Houthi và lực lượng ủng hộ cựu Tổng thống Saleh với lực lượng chính phủ của Tổng thống Hadi đã đẩy nhân dân vào vòng nguy hiểm, đói khổ. Các cuộc xung đột

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 1, tr.165.

⁵ Hội đồng Lý luận Trung ương (2019), *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” về chính trị trong Đảng*, Nxb. CTQG, Hà Nội, tr.313.

⁶ <https://www.qdnd.vn/phong-chong-dien-bien-hoa-binh/mua-xuan-arab-10-nam-nhin-lai-646970>

⁷ <https://cand.com.vn/The-gioi-24h/Syria-khong-con-chien-tranh-nhung-cung-chang-co-hoa-binh-i601111/>

vừa qua tại Yemen đã làm khoảng 3,3 triệu người phải rời bỏ nhà cửa và khoảng 24,1 triệu người (80% dân số) cần hỗ trợ nhân đạo, trong đó 10 triệu người đang phải đối mặt với nạn đói. Theo số liệu thống kê của UNICEF, ở Yemen trung bình mỗi ngày có 8 trẻ em thiệt mạng hoặc bị thương tại 31 khu vực có xung đột; mỗi năm có khoảng 30.000 trẻ em tử vong vì suy dinh dưỡng nặng⁸. Ở Thái Lan, những cuộc biểu tình quy mô lớn của các lực lượng phe phái chính trị tổ chức nhằm chống đối, tranh giành quyền lực đã gây chia rẽ sâu sắc trong xã hội, đẩy nước này vào tình trạng mất ổn định chính trị kéo dài và bế tắc, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế và cuộc sống của người dân. Đa đảng mà nhân dân chìm trong chiến tranh loạn lạc, nhân dân lâm than không được hưởng lợi gì từ nền dân chủ đa đảng đó thì liệu có cần thiết phải đa đảng hay không? Câu trả lời tất nhiên là không. Các nước phương Tây điển hình là Mỹ là mẫu hình dân chủ đa đảng, nhưng đó là đa đảng đối lập trung thành, các đảng cầm quyền cũng chỉ đại diện cho những bộ phận khác nhau trong giai cấp tư sản nên vẫn không phải là một thể chế hoàn toàn phục vụ toàn dân nhân dân. Về điều này, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu số giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn (...); đằng sau hệ thống đa đảng trên thực tế vẫn là sự chuyên chế của các tập đoàn tư bản”⁹. Phong trào chiếm lấy phố Wall với khẩu hiệu “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ năm 2011 và nhanh chóng lan ra nhiều nước tư bản trở thành phong trào toàn cầu; phong trào đó thể hiện sự bất bình của nhân dân

chống lại thể chế chính trị chỉ phục vụ cho lợi ích của 1% dân số đang nắm giữ hầu hết tài sản và chi phối chính trường bất hệ thống chính trị các nước tư bản phải phục vụ cho thiểu số đó. Ở Mỹ hiện nay, 1% số người giàu nhất sở hữu 34,3% tài sản tư nhân của cả nước, nhiều hơn tổng tài sản của 90% số bên dưới. Và số 1% trên cùng đó cũng chiếm giữ 36,9% tổng số cổ phần của các tập đoàn¹⁰. Hai viện Quốc hội Mỹ có 500 dân biểu thì một nửa trong số họ là triệu phú USD. Hoạt động của chính đảng Dân chủ và Cộng hòa tại Mỹ đều dựa vào sự ủng hộ của các tập đoàn tài chính. Chính sách của Nhà nước Mỹ khi hai đảng đó cầm quyền đều chủ yếu phục vụ cho 1% giàu có. Chúng ta có thể nhìn thấy rất rõ qua cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008.

Ở Mỹ vì chạy theo lợi nhuận, các công ty bất động sản và ngân hàng bắt tay với nhau cho vay tiêu dùng dễ dãi để kích cầu tiêu dùng, qua đó để các công ty địa ốc bán được nhà kiếm lời, các ngân hàng qua cho vay kiếm được nguồn lợi nhuận khổng lồ. Năm 2004, tiêu dùng ở Mỹ tăng chủ yếu từ vay nợ là 3,9% trong khi thu nhập tăng 3,4% đến năm 2005, tiêu dùng tăng 3,5% trong khi thu nhập cá nhân tăng 1,4%¹¹. Chính sách “cho vay để tiêu dùng dễ dãi” đã làm cho khoản nợ của người dân tăng lên đến mức không có khả năng trả nợ khi thị trường có những biến động. Trong giai đoạn 2002 - 2005, nợ gia đình trên thu nhập tăng từ 91% lên 120% và nợ gia đình trên tài sản tăng từ 13,3% lên 16,9%¹². Điều đó dẫn tới hàng loạt các ngân hàng lớn phải phá sản. Những tập đoàn tư bản và những ngân hàng thương mại, những người trực

⁸ <https://viettimes.vn/hau-qua-va-can-nguyen-xung-dot-noi-chien-o-yemen-post131377.html>

⁹ Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tr.21.

¹⁰ Dẫn theo: Nguyễn Văn Thanh, “Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội trong quá trình toàn cầu hóa”, Tạp chí *Cộng sản*, số 3/2008.

¹¹ David Koz, “Khủng hoảng và kết thúc của chủ nghĩa tự do mới”, Tạp chí *Động thái lý luận nước ngoài* (Trung Quốc), số 12/2007.

¹² Dẫn theo: Trần Quang Lâm, “Từ khủng hoảng tài chính hiện nay nhìn lại xu hướng tiến triển của chủ nghĩa tư bản”, Tạp chí *Nghiên cứu kinh tế*, số 2/2009.

tiếp gây ra tình trạng tồi tệ của nền kinh tế và gián tiếp bản cùng hóa người lao động thì không phải trả giá cho những việc họ đã làm. Chỉ có người lao động đang trực tiếp là người nếm trải những khó khăn của nền kinh tế. Cuộc khủng hoảng này làm cho hàng triệu người mất nhà cửa khi họ không còn đủ khả năng trả các khoản nợ cho ngân hàng. Hàng triệu người mất việc làm, phải sống dưới mức nghèo khổ và không nhận được sự chăm sóc y tế cơ bản. Suy thoái kinh tế từ tháng 12/2007 đến cuối năm 2009 làm mất đi 7,4 triệu việc làm và làm tăng tổng số lao động thất nghiệp lên 14,9 triệu người, tính thêm cả những người làm việc không đủ thời gian trong tuần thì tỷ lệ không có việc làm tăng lên 16,5%, mức cao nhất trong vòng 26 năm qua. Cuối năm 2008, 36,2 triệu người hay 11% số hộ gia đình đang vật lộn kiếm ăn, 1/3 trong số hộ thỉnh thoảng bị đứt bữa¹³. Tỷ lệ người đã tăng lên 46,2 triệu người trong năm 2010. Đây là con số cao nhất kể từ khi Cục Thống kê Mỹ bắt đầu thu thập dữ liệu tỷ lệ nghèo đói vào năm 1959. Xét về tỷ lệ phần trăm, số liệu năm 2010 cho thấy tỷ lệ nghèo đói là 15,1%, tăng mạnh so với 14,3% trong năm 2009¹⁴ và có gần 50 triệu người đang phải tìm cái ăn từng bữa¹⁵.

Đó là thực tế ở Mỹ về vấn đề “dân thụ hưởng”. Ở nhiều nước phát triển khác cũng có tình hình tương tự. Thế nhưng, Chính phủ Mỹ lại rót tiền vào cứu trợ cho các ngân hàng, những thủ phạm gây ra cuộc khủng hoảng này. Chính phủ Mỹ đã chi khoản tiền 1500 tỉ USD. Chính phủ Anh tung ra gói cứu trợ 790 tỉ USD. Chính phủ Đức thông qua gói cứu trợ 667 tỉ USD. Con số đó ở Pháp là 500 tỉ USD¹⁶. Các gói cứu

trợ này là lấy từ tiền thuế mà nhân dân đóng góp.

Việc rót một số tiền lớn như vậy làm cho tỷ lệ nợ công ở các nước này tăng lên, tỷ lệ nợ công trên GDP ở các nước phát triển đã tăng từ 44% năm 2007 lên 71% năm 2009¹⁷. Từ đó, họ lại phải thực hiện chính sách “thắt lưng buộc bụng”, cắt giảm chi tiêu mà hậu quả lại càng đè thêm lên vai người dân. Và quyết định cắt giảm đầu tiên bao giờ cũng đánh vào những người vênh vênh. Ví dụ như, Anh và Pháp cắt giảm thu nhập của những người làm công ăn lương nhà nước; các nước Mỹ, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Italia, Hy Lạp đều cắt giảm mức an sinh xã hội của người lao động. Chính chính sách bất bình đẳng, “nhất bên trọng nhất bên khinh” của các nhà nước trên đã dẫn tới cuộc biểu tình của nhân dân với các khẩu hiệu như “Ngân hàng được cứu trợ, chúng tôi bị móc túi”, “99% dân nghèo chống lại 1% người giàu có”. Các phong trào “Một Đa-vốt khác”, “Pooc-tô-A-Lêgiê”, “Chiếm lấy phố Uôn” cho thấy xã hội mà quá chú trọng vào lợi ích của các nhà tư bản thì sẽ làm cho bất bình đẳng sâu sắc hơn.

Phong trào “Chiếm lấy phố Uôn” khởi đầu từ Mỹ đã lan rộng ra 951 thành phố ở 82 quốc gia trên thế giới và trở thành phong trào toàn cầu, phản ánh “lỗi hệ thống” của xã hội quá chú trọng vào lợi ích của các nhà tư bản. Điều này cũng là dễ hiểu khi nhà nước đang bị chi phối bởi chính những người giàu. Do đó, nếu đa đảng nhưng các đảng đó chủ yếu phục vụ lợi ích của một thiểu số người, người dân vẫn không được hưởng đầy đủ, công bằng thành quả của sự phát triển chung của đất nước, thì đa đảng không thể là dân chủ thực sự.

¹³ Nguyễn Văn Lịch, “Thất nghiệp ở Mỹ: Nhìn từ cuộc khủng hoảng tài chính”, Tạp chí *Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới*, số 1/2010.

¹⁴ <https://www.sggp.org.vn/ban-chat-cua-chu-nghia-tu-ban-nhin-tu-phong-trao-chiem-lay-pho-wall-vi-loi-nhuan-hay-vi-cong-nguoi-226227.htm>

¹⁵ Theo: CBS TV News đưa tin ngày 21-10-2011

¹⁶ Nguyễn Bá Minh, “Khủng hoảng tài chính toàn cầu: diễn biến, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm”, Tạp chí *Nghiên cứu Kinh tế*, số 5/2010.

¹⁷ Trần Thị Vinh (2019), *Chủ nghĩa tư bản, lịch sử thăng trầm 120 năm (1900 -2020)*, Nxb. CTQGST, H, tr.43.

Một đảng cũng có thể có dân chủ mà cũng có thể không có dân chủ. Nếu trong chế độ một đảng mà cán bộ, đảng viên chỉ chăm chăm lợi ích của bản thân thì chắc chắn cũng không có dân chủ. Ngược lại, nếu chế độ một đảng mà đảng đó có đường lối đúng đắn, lấy lợi ích của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu thì vẫn có thể đảm bảo tốt dân chủ. Trên thế giới hiện nay có khoảng 30 quốc gia theo chế độ một đảng. Ở nhiều nước có đa đảng nhưng chỉ một đảng lãnh đạo, đất nước vẫn phát triển nhanh, quyền dân chủ của người dân được thực hiện tốt (ví dụ như Singapore).

3. Thực tế của vấn đề dân thụ hưởng ở Việt Nam hiện nay

Ở Việt Nam từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo và cầm quyền, đặc biệt từ đổi mới năm 1986 đến nay, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên. Nếu năm 1988, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam mới chỉ đạt 86 USD/người/năm, thì đến nay Việt Nam đã trở thành một quốc gia có quy mô dân số gần 100 triệu người với mức thu nhập bình quân gần 2.800 USD/người¹⁸. Trước đổi mới, đa số người Việt Nam vẫn là nghèo, tỷ lệ hộ nghèo cả nước năm 1993 là 58% và đã liên tục giảm, xuống còn 22% năm 2005 và đến hết năm 2021 chỉ còn là 2,23% (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)¹⁹. Thu nhập của người dân ngày càng tăng, đời sống vật chất của người dân đã được nâng lên, tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm. Quyền làm chủ của người dân trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đều được đảm bảo ngày càng tốt hơn về chính sách, pháp luật cũng như các điều

kiện đảm bảo trên thực tế. Hệ thống cung cấp các dịch vụ xã hội, phúc lợi xã hội được quan tâm đầu tư để đảm bảo tốt hơn chất lượng cuộc sống của người dân. Chỉ số HDI của Việt Nam luôn cao hơn so với những quốc gia có cùng thu nhập. Năm 1990, giá trị HDI của Việt Nam là 0,439²⁰ tăng lên 0,706 vào năm 2020²¹. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) cũng nhận định, Việt Nam hiện nằm trong nhóm các nước có tốc độ tăng trưởng chỉ số phát triển con người (HDI) cao nhất trên thế giới²². Báo cáo Hạnh phúc thế giới thường niên của Liên hợp quốc cũng đánh giá về mức độ thụ hưởng của người dân trên các lĩnh vực. Chỉ số hạnh phúc ở Việt Nam cũng liên tục tăng lên, năm 2018 xếp thứ hạng 95 thì năm 2019 xếp thứ hạng 94. Năm 2020 Việt Nam xếp thứ hạng 83 và tăng lên thứ hạng 79 vào năm 2021, vị trí cao hàng đầu ở khu vực Đông Nam Á²³.

Không chỉ những người dân Việt Nam trực tiếp cảm nhận thấy những thay đổi tích cực trong cuộc sống của họ mà ngay cả một người thuộc chế độ cũ cũng khẳng định những thành tựu trong việc chăm lo cuộc sống cho người dân của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Ví dụ, Nguyễn Cao Kỳ, nguyên Phó Tổng thống của Chính quyền Sài Gòn khi về thăm quê hương năm 2004, trong buổi tiếp xúc với lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã bày tỏ rằng: “Tôi cảm nhận thấy tình hình kinh tế - xã hội phát triển, ổn định, tốt đẹp, đời sống nhân dân được cải thiện. Nhân dân vui vẻ, bình yên đón tết cổ truyền của dân tộc trong khối đại đoàn kết thống nhất vui vẻ”²⁴. Không có ai có

¹⁸ <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/dua-nghi-quyet-cua-dang-vao-cuoc-song/nghi-quyet-va-cuoc-song/co-do-dat-nuoc-sau-35-nam-doi-moi-649800>

¹⁹ <https://vnanet.vn/vi/anh/anh-chuyen-de-1053/35-nam-doi-moi-viet-nam-dat-thanh-tuu-an-tuong-ve-giam-ngheo-6034530.html>

²⁰ <https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/tien-bo-xa-hoi-o-viet-nam-nhin-tu-goc-do-chi-so-phat-trien-con-nguoi-p25716.html>

²¹ <https://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=52698&idcm=188>

²² <https://www.bienphong.com.vn/an-tuong-cua-ban-be-quoc-te-ve-vai-tro-cua-dang-cong-san-viet-nam-post397459.html>

²³ <https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/%E2%80%9Cdan-hanh-phuc%E2%80%9D-%E2%80%9Cdan-giam-sat%E2%80%9D-%E2%80%9Cdan-thu-huong%E2%80%9D-trong-van-kien-dai-hoi-xiii-cua-dang-p25237.html>

²⁴ Hội đồng lý luận Trung ương (2004), *Lẽ phải của chúng ta*, Nxb. CTQGST, H., tr. 147.

thể buộc một con người như vậy nói những điều không đúng với cảm nhận của họ. Tất cả là những minh chứng thuyết phục cho mức “dân thụ hưởng” của người dân Việt Nam sau 35 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Vậy chúng ta muốn có một đảng lãnh đạo nhưng đất nước phát triển, đời sống của người dân ngày càng hạnh phúc hay muốn đa đảng như chế độ nguy quyền Việt Nam Cộng hoà nhưng suốt mấy chục năm nhân dân vô tội bị bắt bớ, bị thảm sát, đời sống khổ cực?

Từ chính lý luận về dân chủ và thực tiễn dân chủ trên thế giới và Việt Nam, chúng ta có thể khẳng định rằng, ở Việt Nam không cần phải thực hiện chế độ chính trị đa đảng. Bởi tiêu chí để đánh giá dân chủ chính là ở mức độ “dân thụ hưởng” cao hay thấp, đời sống của người dân có được nâng lên hay không, đồng đảo quần chúng có được tự do, hạnh phúc, phát triển toàn diện hay không. Vấn đề này đã được Đảng trả lời rõ ràng trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

Dĩ nhiên, trong điều kiện một Đảng lãnh đạo, để phát huy tốt dân chủ thì Đảng cần nâng cao bản chất giai cấp công nhân; phải chú ý đến công tác xây dựng Đảng; Đảng phải thực sự là “đạo đức, là văn minh”; Đảng phải lấy hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; cán bộ, đảng viên, công chức phải có tinh thần phục vụ nhân dân, không tư lợi cá nhân; Đảng phải tăng cường kiểm tra, giám sát; nhân dân phải tăng cường giám sát, kiểm soát đối với cán bộ của Đảng và Nhà nước. Với đồng bộ các giải pháp ấy thì chắc chắn rằng mức độ “dân thụ hưởng” của người dân Việt Nam sẽ tiếp tục được nâng lên, dân chủ sẽ ngày càng được đảm bảo tốt hơn nữa.

Kết luận

Cái mà nhân dân quan tâm hàng đầu là họ có được thụ hưởng hay không, thụ hưởng ở mức độ như thế nào, thụ hưởng

có công bằng không, chứ không phải là ở chỗ chính thể có một đảng hay có đa đảng. Thực tế ở Việt Nam hiện nay nhân dân được thụ hưởng điều kiện vật chất ở mức độ ngày càng cao, không có tình trạng áp bức, bóc lột, bất công; khẩu hiệu “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng” được thực hiện trên thực tế. Vì thế, xã hội Việt Nam ổn định về chính trị, trật tự an toàn được bảo đảm, nhân dân phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân không cần phải có thêm một đảng nào khác. Những luận điệu của các thế lực thù địch đòi Việt Nam phải đa đảng về thực chất là luận điệu chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam để thay đổi chế độ. Luận điệu đó là sai lầm về lý luận, đã và đang bị bác bỏ hoàn toàn bởi thực tế phát triển của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 1.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. CTQGST, Hà Nội, tập 2.
3. Hội đồng Lý luận Trung ương (2019), *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” về chính trị trong Đảng*, Nxb. CTQG, Hà Nội.
4. Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. CTQGST, Hà Nội.
5. <https://lyluanchinhtrivatrueyenthong.vn/tien-bo-xa-hoi-o-viet-nam-nhin-tu-goc-do-chi-so-phat-trien-con-nguoi-p25716.html>
8. <https://www.sggp.org.vn/ban-chat-cua-chu-nghia-tu-ban-nhin-tu-phong-trao-chiem-lay-pho-wall-vi-loi-nhuan-hay-vi-con-nguoi-226227.htm>